

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ THÁNG 01, THÁNG 02 LỚP 5 TUỔI B
CHỦ ĐỀ: THỰC VẬT
(Thực hiện 4 tuần Từ ngày 12/01/2026 đến 06/02/2026)

I. Mục tiêu

1. Lĩnh vực phát triển thể chất

1.1. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

- (MT1) Trẻ lựa chọn được một số thực phẩm khi được gọi tên nhóm: Nhóm thực phẩm giàu chất đạm như thịt cá.....

1.2. Phát triển vận động:

- (MT 8) Trẻ thực hiện các vận động uốn ngón tay, bàn tay xoay cổ tay gập mở lần lượt từng ngón tay.

- Trẻ phối hợp được động bàn tay ngón tay phối hợp tay mắt trong một số hoạt động:

+ Vẽ hình và sao chép các chữ cái chữ số cắt được theo đường viền của hình vẽ

- (MT12) Ném và bắt bóng với người đối diện (Khoảng cách 4 m).

- (MT 16) Trẻ dễ dàng tham gia hoạt động thể chất với nhóm bạn chơi mới môi trường mới.

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

2.1. Khám phá xã hội:

- (MT 22) Trẻ nhận biết một số lễ hội và danh lam thắng cảnh.

+ Kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội.

+ Kể tên và nêu một vài nét đặc trưng của danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử quê hương, đất nước.

2.2. Khám phá khoa học:

- (MT 27) Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. Ví dụ, thử nghiệm gieo hạt trồng cây được tưới nước và không tưới theo dõi và so sánh sự phát triển.

- (MT 30) Giải quyết vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau.

2.3. Làm quen 1 số khái niệm sơ đẳng về toán:

- (MT 35) Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng

- (MT 36) Gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm
- + Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau.
- (MT 38) Nhận biết các số từ 5 đến 10 và sử dụng các số khác để chỉ số lượng số thứ tự.
- (MT 46) Trẻ biết ghép các hình hình học để tạo thành hình mới theo ý thích và theo yêu cầu, biết tạo ra một số hình hình học bằng các cách khác nhau.

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

- (MT 51) Trẻ dùng được câu đơn câu ghép câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh.
- (MT 53) Trẻ đọc biểu cảm bài thơ đồng Dao, ca dao....
- (MT 56) Trẻ điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh.
- (MT 57) Trẻ làm quen với việc đọc- viết.
- + Trẻ chọn sách để "đọc" và xem.
- + Trẻ kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân.
- (MT60) Trẻ nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt.
- (MT 61) Trẻ tô, đồ các nét chữ, sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên của mình.

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội

- (MT 65) Trẻ tôn trọng sự khác biệt của người khác.
- (MT 68) Trẻ biết biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ.
- Trẻ biết an ủi và chia vui với người thân và bạn bè.
- (MT 76) Trẻ quan tâm đến môi trường.
- Trẻ thích chăm sóc cây xanh, con vật thân thuộc.
- (MT 77) Trẻ biết nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường (không xả rác bừa bãi, bẻ cành, hái hoa..)
- Trẻ tiết kiệm trong sinh hoạt: Tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau khi dùng, không để thừa thức ăn.
- (MT 78) Trẻ biết một số kỹ năng phòng chống khi có hoả hoạn, bị đuối nước xảy ra, biết tiết kiệm trong sinh hoạt và sử dụng có hiệu quả điện năng, lửa... để phòng

tránh hoả hoạn.

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

- (MT 80) Bộc lộ cảm xúc trước vẻ đẹp trong thiên nhiên, cuộc sống và nghệ thuật.
- (MT 82) Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu múa).
- Trẻ làm quen cách vận động theo điệu nhạc chachacha, tango
- (MT 83) Trẻ phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.
- (MT 89) Trẻ nói lên các ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.

II. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

1. Yêu cầu.

- Trẻ thực hiện được các vận động: “Tung bóng lên cao và bắt bóng”, “Bật xa 40-50cm”, “Ném và bắt bóng bằng 2 tay với người đối diện”.
- Trẻ biết giá trị dinh dưỡng của một số loại trái cây.
- Trẻ biết đếm đến 9, nhận biết các nhóm có số lượng là 9, nhận biết số 9.
- Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm cấu tạo, hình dạng củ lạc. Biết lợi ích của củ lạc và các món ăn chế biến từ củ lạc.
- Trẻ biết gộp, tách các nhóm đối tượng trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau và đếm.
- Trẻ biết tết nguyên đán được đón vào đầu năm mới. Biết một số phong tục cổ truyền của người Việt Nam, biết không khí tết của mỗi gia đình....
- Trẻ nhận biết chữ cái b, d, đ. Phát âm đúng chữ cái và nhận biết đúng cấu tạo của chữ cái đó.
- Trẻ nhớ và phát âm chính xác chữ cái n,m. Biết tô, đồ chữ cái n, m, trùng khít lên các nét chấm mờ, màu không bị chòem ra ngoài.
- Trẻ biết tên bài thơ “Hoa kết trái” hiểu nội dung bài thơ và thuộc bài thơ “ Hoa kết trái”, một số bài thơ trong chủ đề.
- Trẻ biết các nguyên liệu làm salad và cách làm salad từ rau, củ, quả
- Trẻ biết kết hợp các nét để vẽ hoa mùa xuân
- Trẻ biết hát và múa minh họa theo giai điệu bài hát: “Hoa lá mùa xuân”, “Mùa xuân ơi”.
- Trẻ biết tạo hoa bằng dấu vân tay, tạo được nhiều bông hoa với nhiều hình dáng khác nhau.
- Trẻ tô được chữ b, d, đ trùng khít lên các nét chấm mờ, không chòem ra ngoài.
- Trẻ biết một số kỹ năng phòng tránh khi có hoả hoạn xảy ra.

- Trẻ biết chấp ghép các hình học để tạo ra các hình học mới.
- Trẻ biết một số bài hát, câu chuyện, bài thơ trong chủ đề.

2. Chuẩn bị.

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Trang trí theo chủ đề

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Giống của trẻ nhưng to hơn

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Bóng
- Lô tô hoa ,một số loại hạt .Tranh ảnh về những loại cây xanh, dụng cụ chăm sóc cây xanh.
- Lựa chọn một số trò chơi, bài hát, thơ, truyện... liên quan đến chủ đề
- Các loại cây gần gũi với trẻ và gần với địa phương.
- Đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho nội dung chơi của chủ đề: xốp, giấy, các loại cây cô và trẻ làm.
- Cô cùng trẻ trang trí lớp theo chủ đề thực vật.
- Giấy khổ to, kéo, bút chì, bút màu, sáp, đất nặn, giấy màu, hồ dán, giấy báo, hộp bìa cát tông các loại, có thể tận dụng vỏ bánh kẹo, hộp mứt, các loại giấy màu ...
- Tranh ảnh, lô tô về những loại cây rau, cây ăn quả, các loại rau, quả: Cam, xoài,
- Chữ cái m, n
- Tranh ảnh, lô tô về những loại cây hoa, lương thực: Hoa hồng ,hoa cúc,hoa sen, hoa đồng tiền ...Lúa ngô, khoai, sắn...
- Vở tập tô, bút chì cho trẻ
- Đất nặn giấy màu, kéo, bút sáp màu...
- Ti vi, máy tính

III. Kế hoạch giáo dục tuần

Hoạt động	Tuần 1 Từ ngày 12/1 - 16/1/2026	Tuần 2 Từ ngày 19/1- 23/01/2026	Tuần 3 Từ ngày (26/01- 30/01/2026)	Tuần4 Từ ngày 02/02- 06/02/2025	Lưu ý
Chủ đề	Thực vật và môi trường sống STEAM Dự án làm salad	Tết, mùa xuân và sự sinh trưởng của cây	Rau, củ, quả trong đời sống con người	Hoa, cây lương thực và ích lợi của chúng	

<p>Đón trẻ Trò chuyện</p>	<p>Cô đón trẻ vào lớp: quan tâm đến sức khỏe của trẻ; quan sát, nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi và từ lễ phép phù hợp tình huống, thể hiện hành vi thói quen văn minh lịch sự khi giao tiếp với người khác. Chú ý đến kỹ năng cất đồ dùng cá nhân cho một số trẻ kỹ năng chưa tốt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ về chủ đề thực vật - Cho trẻ xem các hình ảnh về một số loại cây xanh, cây rau, củ, một số loại quả, hình ảnh ngày tết nguyên đán. - Cho trẻ xem các video về cây xanh, cây rau, củ, các loại quả, hình ảnh ngày tết quê em. - Trò chuyện với trẻ về ý nghĩa ngày Tết nguyên đán , các hoạt động và sự kiện diễn ra trong ngày này. - Trẻ trang trí bao lì xì nhân dịp tết nguyên đán. - Con muốn dùng một màu để nói lên cảm xúc của con sáng nay, con sẽ chọn màu nào? - Nếu con dùng cử chỉ để thể hiện cảm xúc, con sẽ làm hành động gì? - Con có muốn tặng cô hoặc bạn một nụ cười để bắt đầu ngày mới không? - Trao đổi với phụ huynh về tình hình tâm sinh lý của trẻ, sở thích của trẻ. - Cho trẻ chơi cùng bạn ở các góc. 	
<p>TD sáng</p>	<p>Tuần 1</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hô hấp: gà gáy + Tay vai: Đưa tay ra phía trước sau; luân phiên từng tay đưa lên cao + Bụng: Đứng bụng đứng cúi về trước; Đứng nghiêng người sang 2 bên + Chân: Đưa chân ra các phía ; nâng cao chân gập gối + Bật: Bật về các phía <p>Tuần 2</p> <ul style="list-style-type: none"> + ĐT Tay: Hai tay dang ngang, xoay tròn cổ tay và xoay cả cánh tay về phía trước → sau. 6 vòng. + ĐT Bụng: Đứng vắn người (tay chống hông) sang trái – sang phải 6–8 lần mỗi bên + ĐT Chân: Đứng co 1 chân — giữ thẳng bằng 3–5 giây, đổi bên. 2–3 lần/chiều. 	

<p>+ ĐT Bật: Bật tiến – lùi 3–4 bước (2 lượt) — chú ý hướng di chuyển an toàn.</p> <p>Tuần 3</p> <p>+ Hô hấp: Thổi bóng</p> <p>+ Tay vai: Hai tay đưa ngang gập khuỷu tay.</p> <p>+ Bụng: Đứng nghiêng người sang hai bên</p> <p>+ Chân: Bước khụy một chân về phía trước, chân sau thẳng</p> <p>+ Bật: Bật tiến về phía trước</p> <p>Tuần 4</p> <p>+ Hô hấp: Thổi nơ</p> <p>+ Tay vai: Hai tay thay nhau quay dọc thân</p> <p>+ Bụng: Đứng đan tay sau lưng- gập người về trước</p> <p>+ Chân: Bước khụy chân trái sang bên trái, chân phải thẳng.</p> <p>+ Bật: Bật khép tách chân</p> <p>Hội tĩnh : Duỗi gối – vươn tay.</p>						
Hoạt động học	Thứ 2	Thể dục Tung bóng lên cao và bắt bóng	Thể dục Dinh dưỡng của trái cây	Thể dục Bật xa 40 -50cm	Thể dục Ném và bắt bóng bằng 2 tay với người đối diện	
	3	Toán Đếm đến 9, nhận biết nhóm có 9 đối tượng, nhận biết số 9	Khám phá khoa học Khám phá củ lạc	Toán Gộp, tách các nhóm đối tượng trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau và đếm	Khám phá khoa học Tìm hiểu về tết nguyên đán	
	4	KPKH Khám phá nguyên vật liệu làm salat (5E)	Chữ cái Làm quen chữ cái b,d,đ	Chữ cái Tập tô, đồ cc n, m	Thơ Hoa kết trái	
	5	Âm nhạc - Hát, VĐ: Em yêu cây	Tạo hình Vẽ hoa mùa xuân	Âm nhạc - Múa minh họa: “Hoa lá	Tạo hình Tạo hoa bằng dầu vân tay	

		<p>xanh -NH: Hoa thơm bướm lượn -TCVĐ: Nghe tiết tấu tim đô vật</p>		<p>mùa xuân” -NH: Mùa xuân ơi - TC: Ai nhanh nhất</p>		
	6	<p>Tạo hình Làm salat từ rau, củ, quả(EDP)</p>	<p>Tập tô: Tập tô b, d, đ</p>	<p>Kĩ năng: Kĩ năng phòng chống hoá hoạn</p>	<p>Toán học Chắp ghép các hình học để tạo ra các hình học mới</p>	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	<p>HĐCCĐ: Quan sát sự phát triển của cây. TCVĐ: Mèo đuổi chuột Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi với vòng, bóng</p>	<p>HĐCCĐ: Thăm quan cửa hàng bán bánh kẹo ngày tết. TCVĐ : Lộn cầu vòng. CTD : Chơi với đồ chơi ngoài trời, vòng ,phấn</p>	<p>HĐCCĐ: Quan sát cây su hào, cây bắp cải . TCVĐ: Cướp cờ CTD : Chơi với cát, vòng, bóng</p>	<p>HĐCCĐ: Quan sát: Củ khoai lang, củ khoai tây TCVĐ: chuyền bóng qua phải, qua trái. CTD: Chơi với bóng, vòng, phấn, lá...</p>	
	3	<p>HĐCCĐ: Làm đồng hồ từ lá cây TCVĐ: : Lộn cầu vòng Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời vòng, bóng, Nhặt lá làm trâu,vẽ phấn</p>	<p>HĐCCĐ: Quan sát Cây hoa đào TCVĐ : Mèo đuổi chuột CTD : Chơi với đồ chơi ngoài trời,bóng ,vòng ...</p>	<p>HĐCCĐ:Thí nghiệm trứng sông trứng chín TCVĐ: Gà trong vườn rau CTD : Chơi với đồ chơi ngoài trời , cát nước</p>	<p>HĐCCĐ: In hình lá cây TCVĐ: Lộn cầu vòng CTD:: Chơi với bóng, vòng, phấn.</p>	
	4	<p>HĐCCĐ : Quan sát luống rau mồng tơi TCVĐ :Làm theo tín hiệu. CTD : Chơi</p>	<p>HĐCCĐ : Làm tranh từ lá cây TCVĐ : Cây nào lá ấy. CTD : Chơi với vòng, bóng, đồ chơi</p>	<p>HĐCCĐ: Dọn vệ sinh sân trường TCVĐ:Mèo đuổi chuột. CTD : Nhặt lá xếp xé, gấp</p>	<p>HĐCCĐ: Quan sát thời tiết TCVĐ:: Mèo đuổi chuột. CTD: Nhặt lá làm trâu, nhảy bật qua vòng,..</p>	

		với đồ chơi trong sân trườn: cát, phấn, lá cây....	ngoài trời	các loại quả.		
	5	HĐCCĐ:: Thí nghiệm: Nước trong chai có gì? TCVĐ: Gieo hạt. Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời lá cây, vẽ phấn.	HĐCCĐ : Làm hoa quả dầm TCVĐ : Trồng nụ trồng hoa. CTD : Tuổi hoa nhật lá.Chơi với đồ chơi ngoài trời	HĐCCĐ: Làm súng từ bẹ chuối TCVĐ: Rồng rắn lên mây CTD : Chơi với đồ chơi ngoài trời	HĐCCĐ: Làm váy từ hoa. TCVĐ: Rồng rắn lên mây CTD: Chơi với vòng, bóng,giấy gấp	
	6	HĐCCĐ: Chăm sóc vườn rau TCVĐ: Trồng nụ, trồng hoa Chơi tự do: Nhật lá xếp hình, vẽ phấn, chơi với vòng	HĐCCĐ: Quan sát cây hoa hồng TCVĐ : Mèo đuổi chuột. CTD : Chơi với bóng , vòng, phấn, giấy gấp...	HĐCCĐ: Quan sát cây xoài. TCVĐ: Gieo hạt . CTD : Chơi theo ý thích.	HĐCCĐ: Quan sát cây sấu TCVĐ: Lộn cầu vòng CTD: Chơi đồ chơi ngoài trời, vẽ phấn,..	
Hoạt động (Thay thế HĐ góc	3	HĐ Giao lưu âm nhạc với 3 lớp 5Tuổi	HĐ trải nghiệm: Gói bánh trưng	HĐ trải nghiệm: Nhật rau muống	Hoạt động Phát triển thể chất	
	5	<i>Hoạt động: Lao động vệ sinh sân trường</i>	<i>HĐ: Nhảy dân vũ Chachacha</i>	Trải nghiệm: Trang trí cây đào, cây mai	<i>HĐ Tưới nước cho cây</i>	
Hoạt động	<p>*Góc trọng tâm:</p> <p>1. Góc xây dựng (T1):Xây công viên xanh, ghép hình bông hoa, cây cối (T2): Xây nhà chung cư. (T3,4): Xây khu nhà vườn</p> <p>a. Mục đích, yêu cầu:</p> <p>- Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu khác nhau 1 cách phong phú để xây dựng hoàn thiện công trình xây công viên xanh, ghép hình bông hoa, cây cối. Rèn kỹ năng xếp chồng, xếp cạnh nhau.</p>					

góc

- Trẻ biết cùng nhau phân chia công việc đặt tên theo công việc: ai là chú lái xe vận chuyển vật liệu, ai là kiến trúc sư, ai là thợ xây.
- Trẻ biết bố cục cho công trình hài hòa
- Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi.
- Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định.

b. Chuẩn bị:

- + Vật liệu xây dựng: gạch, các loại cây cỏ, hoa
- + Đồ chơi lắp ráp, hàng rào, cây xanh, gạch, các loại hoa, cỏ,.

c. Cách chơi: Trẻ phân vai chơi, chơi với vai đã nhận, bác lái xe đi chở nguyên vật liệu, xây dựng công trình theo ý thích của trẻ, 1 bạn làm kiến trúc sư, các bạn khác là chú công nhân xây dựng công trình đặt tên cho công trình của mình.

2. Góc phân vai

(T1): Chơi bác sĩ – bệnh nhân

(T2): Chơi gia đình

(T3,4): Chơi bán hàng – khách hàng (Cửa hàng bán hoa, rau quả, bánh kẹo ngày tết, lương thực...)

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết nhập vai và thể hiện đúng vai chơi đã chọn: bác sĩ, bệnh nhân, bố mẹ, người bán hàng, khách hàng.
- Trẻ biết sử dụng đạo cụ phù hợp (ống nghe, khẩu trang, giỏ đi chợ, tiền giả...) để thể hiện tình huống trong khi chơi.
- Rèn cho trẻ kỹ năng giao tiếp, biết xưng hô, chào hỏi, trao đổi lễ phép, lịch sự.
- Biết hợp tác, chia sẻ, phân công công việc cùng bạn, không tranh giành đồ chơi.
- Sau khi chơi biết thu dọn đồ chơi gọn gàng, trả về đúng nơi quy định.

b. Chuẩn bị:

- Đồ dùng bác sĩ: mũ, ống nghe, khẩu trang, hộp thuốc giả, bàn khám bệnh.
- Đồ dùng gia đình: búp bê, chăn gối, bộ đồ nấu ăn, bàn ghế nhỏ.
- Đồ dùng bán hàng: quầy hàng, giỏ đi chợ, các loại hàng hóa bằng nhựa, tiền giả. các loại hoa, quả, bánh ,keo, trang phục,...

c. Cách chơi:

- Trẻ cùng nhau phân vai: bác sĩ, bệnh nhân; bố, mẹ, con; người bán hàng bán các loại hoa, quả, vai người bán bánh kẹo, vai người mua

hàng.... Nhập vai chơi theo nhóm, thể hiện hành động và lời nói phù hợp với vai chơi (bác sĩ khám bệnh, mẹ nấu cơm, khách đi mua hàng...). Các nhóm đặt tên cho góc chơi hoặc câu chuyện nhỏ mà mình thực hiện. Trong quá trình chơi, cô quan sát, gợi ý thêm tình huống để trẻ nhập vai phong phú, tự nhiên. Kết thúc: trẻ chia sẻ về vai chơi, cùng nhau thu dọn đồ dùng.

3. Góc học tập

3. Góc học tập – sách truyện

(T1): Xem tranh ảnh, trò chuyện về chủ đề thực vật

(T2): Làm quen với chữ cái – số trong phạm vi 9

(T3,4): Chơi bảng chữ cái, bảng tương tác

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết xem ảnh biết số trang, biết gộp trong phạm vi 9, biết đọc chữ cái trong từ, biết tô đồ chữ cái....

- Làm quen chữ cái đã học, bước đầu biết tìm – ghép – trang trí chữ cái theo ý thích. In các chữ cái đã học và trang trí những chữ cái theo ý thích, đếm, tách gộp trong phạm vi 9. Chơi cộng trừ trong phạm vi 9 với bảng que tính, chơi ghép hình từ các que tính, cắm hoa vào lọ theo số lượng, làm quen với số liền trước, liền sau. Tìm chữ cái trong từ, sờ và đoán tên chữ cái, nói các kiểu chữ... Chơi với các bài tập thiết kế trên bảng tương tác: Tìm chữ b,d,đ,n,m còn thiếu trong dấu ..., gạch chân chữ cái b,d,đ,m,n có trong bài thơ, câu chuyện...

- Phát triển tư duy logic, khả năng quan sát, so sánh, phán đoán qua trò chơi học tập.

- Rèn kỹ năng ngồi học ngay ngắn, biết chia sẻ học liệu, hợp tác cùng bạn.

b. Chuẩn bị:

- Tranh ảnh, sách truyện về chủ đề thực vật, thẻ chữ cái, các bông hoa, cây,.. trong phạm vi 9, thẻ số

- Bộ chữ cái rời, bảng chữ cái, thẻ chữ, giấy in chữ cái để trẻ tô màu – trang trí.

- Bảng que tính, đồ chơi số, lọ cắm cờ theo số lượng.

- Các bảng chơi học tập: ghép chữ, nối chữ, tìm chữ cái trong từ.

- Máy tính/bảng tương tác với các bài tập: tìm chữ b,d,đ,m,n còn thiếu trong từ; gạch chân chữ b,d,đ,m,n trong bài thơ, câu chuyện.

c. Cách chơi:

Trẻ chọn hoạt động theo sở thích: xem tranh, ghép chữ, nối chữ, trang trí chữ cái, thực hiện phép cộng – trừ bằng que tính, cắm cờ theo số lượng.

Thực hành trò chơi chữ cái: tìm chữ cái trong từ, sờ và đoán tên chữ cái, nói các kiểu chữ, trang trí chữ cái đã học. Trẻ về góc chơi xem tranh ảnh gọi tên các loại cây, loại hoa,..., tách gộp các con vật trong phạm vi 9, tìm gạch chân, b,d,đ,n,m còn thiếu trong dấu ..., gạch chân chữ cái b,d,đ,m,n có trong bài thơ, câu chuyện...

Cô khuyến khích trẻ giới thiệu sản phẩm (trang trí chữ cái, làm toán) trước nhóm bạn. Sau khi chơi, trẻ tự giác sắp xếp đồ dùng, học liệu vào đúng nơi quy định.

4. Góc nghệ thuật

(T1): Vẽ, tô màu hoa mùa xuân, tạo hình rau, củ, quả, hoa từ dấu vân tay

(T2): Hát, múa, biểu diễn các bài hát về chủ đề thực vật

(T3,4): Nặn, xé dán, trang trí sản phẩm về thực vật

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết thể hiện hình ảnh bản thân qua hoạt động vẽ, nặn, xé dán, trang trí (chân dung, sở thích, trang phục...).
- Luyện kỹ năng cắt, dán, phối hợp màu sắc hài hòa, sáng tạo.
- Phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc, hứng thú biểu diễn trước nhóm bạn.
- Tự tin thể hiện ý tưởng, biết chia sẻ và hợp tác với bạn trong quá trình chơi.
- Rèn thói quen giữ gìn đồ dùng, thu dọn gọn gàng sau khi hoạt động.

b. Chuẩn bị:

- Giấy vẽ, bút màu, màu nước, đất nặn, giấy màu, kéo, hồ dán.
- Tranh mẫu về hoa mùa xuân, tranh ngày tết, hình ảnh các loại rau, củ, quả, hoa....
- Nhạc, loa, micro để chơi để trẻ hát múa.
- Các vật liệu mở: hạt nút, dây len, vải vụn... cho trẻ sáng tạo sản phẩm trang trí.

c. Cách chơi:

Trẻ chọn góc nghệ thuật và hoạt động theo sở thích: vẽ, tô màu, nặn, xé dán, trang trí. Thể hiện sản phẩm về thực vật: Vẽ hoa mùa xuân, trang trí bức tranh ngày tết, tạo hình rau, củ, quả bằng in dấu vân tay. Tham gia hát, múa, biểu diễn theo nhạc: bài hát về cây, hoa, rau, củ, quả, ngày tết....Cô gợi ý, khuyến khích trẻ kể về sản phẩm, nói ý tưởng sáng tạo trước nhóm. Cuối hoạt động, trẻ trưng bày sản phẩm, cùng bạn tham quan, nhận xét và thu dọn đồ dùng gọn gàng.

	<p>5. Góc thiên nhiên</p> <p>(T1): Chăm sóc cây xanh trong lớp (T2): Tưới nước, nhổ cỏ cho chậu cây ngoài sân (T3,4): Quan sát – trò chuyện về cây, lá, hoa</p> <p>a. Mục đích, yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết cách chăm sóc cây: tưới nước, nhổ cỏ, lau lá. - Rèn tính kiên nhẫn, tình yêu thiên nhiên, ý thức bảo vệ môi trường. - Trẻ quan sát, gọi tên, so sánh sự khác nhau giữa các loại cây, hoa. -Biết phân công, hợp tác với bạn khi chăm sóc cây. <p>b. Chuẩn bị:</p> <p>Các chậu cây cảnh, cây hoa nhỏ, bình tưới mini, khăn lau lá. Kệ trưng bày cây trong lớp, góc thiên nhiên ngoài sân.</p> <p>c. Cách chơi:</p> <p>Trẻ chọn công việc: tưới cây, lau lá, nhổ cỏ, quan sát cây. Cùng nhau trò chuyện về đặc điểm cây, lá, hoa; so sánh sự khác nhau. Sau khi chơi, trẻ cất bình tưới, khăn lau gọn gàng, giữ sạch sẽ khu vực.</p> <p>Rèn trẻ kỹ năng lấy và cất đồ dùng đúng nơi quy định, sắp xếp, lau dọn bụi trên đồ chơi, sắp xếp vào đúng vị trí bài để ở trên, bài khó ở dưới.</p>					
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luyện tập rửa tay bằng xà phòng, đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng. - Tiếp tục dạy trẻ kỹ năng lau mặt khi bẩn. Trẻ tự mặc, thay quần áo khi thấy có mồ hôi, bẩn ... - Giáo dục giới tính cho trẻ, kỹ năng phòng tránh nguy cơ xâm hại - Trẻ biết và không ăn, uống một số thứ có hại cho sức khỏe. - Trẻ biết một số loại thức ăn chứa nhiều dinh dưỡng chế biến từ thực vật. - Trẻ biết và không ăn, uống một số thứ có hại cho sức khỏe. - Khi ăn không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. 					
	<p>Thứ 2</p>	<p>1. Làm quen tiếng anh qua phần mềm Future Lang Unit 5</p> <p>2. Mở dự án: Làm salat rau,</p>	<p>1. Làm quen tiếng anh qua phần mềm Future Lang Unit 7</p> <p>2. Làm sách “Bé thực hành</p>	<p>1. Làm quen tiếng anh qua phần mềm Future Lang Unit 9</p> <p>2. Giải câu đố về 1 số loại</p>	<p>1. Làm quen tiếng anh qua phần mềm Future Lang Unit 11</p>	

Hoạt động chiều		củ, quả 3. Cho trẻ chơi trò chơi con xúc sắc vui nhộn	các hoạt động STEAM” 3. Chơi domi chữ cái và số	rau, quả, hoa 3. Chơi trò chơi dân gian “kéo cưa lừa xẻ”	2. Cho trẻ chơi một số trò chơi dân gian: Nu na nu nống, lộn cầu vòng... 3. Chơi domino	
	3	1. Làm quen tiếng anh qua phần mềm Future Lang Unit 6 2. Làm sách “Bé thực hành các hoạt động STEAM” 3. Ôn chữ cái qua các trò chơi.	1. Làm quen tiếng anh qua phần mềm Future Lang Unit 8 2. Hát + VĐ “Quả gì” 3. Chơi xếp hạt	1. Làm quen tiếng anh qua phần mềm Future Lang Unit 10 2. Học sách Bé làm quen với toán qua hình vẽ 3. Vệ sinh đồ dùng các góc chơi	1. Làm quen tiếng anh qua phần mềm Future Lang Unit 12 2. Tìm hiểu nhóm thực phẩm giàu chất bột đường. 3. Vệ sinh các góc chơi	
	4	1. Giải một số câu đố về thực vật 2. Tổ chức trò chơi dân gian cho trẻ: Chi chi chành chành, ô ăn quan, lộn cầu vòng 3. Vệ sinh đồ dùng các góc	1. Chơi trò chơi với các nét chữ cái 2. Cho trẻ đọc thơ về ngày tết như: Hoa đào, tết đang vào nhà... 3. Vệ sinh đồ dùng các góc	1 Trẻ chơi trò chơi dân gian :“Rồng rắn lên mây” 2. Làm sách “Bé thực hành các hoạt động STEAM” 3. Chơi con xúc sắc vui nhộn	1.HĐTN: một ngày làm lao công 2. Sự đổi màu của hoa hồng (tiếp) 3. Trẻ chơi với hạt	
	5	1. LTTGĐĐHCM Thơ: Tặng cháu 2. Trò chuyện về Cây xanh. 3. Trò chơi	1. LTTGĐĐHCM Hát: Nhớ ơn Bác 2. Chơi trò chơi dân gian “Bịt mắt bắt	1. LTTGĐĐHCM “Truyện quả táo của Bác Hồ” 2. Nghe một số câu chuyện về	1. LTTGĐĐHCM M Múa: Ai yêu nhi đồng bằng Bác Hồ Chí Minh 2. Chơi trò	

		dân gian: Bịt mắt bắt dê	dê” 3. Chơi với đất nặn	chủ điểm 3. Đọc thơ trong chủ đề .	chơi: Bộ chun học toán. 3. Chơi trò chơi dân gian “Kéo cưa lừa xẻ”	
	<i>Thứ 6 hàng tuần: Biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan</i>					

KÝ DUYỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU

Gia Tường, ngày.....tháng.....năm 2025

Phó hiệu trưởng

Hoàng Thị Khương